

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2024/HSST
Ngày: 15-11-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông **Trần Công Hoan**

- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông **Nguyễn Tuấn Ngọc**
Ông **Lê Xuân Thành**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Xuân Hoàng** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Bà **Trần Thị Quỳnh Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP., xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2024/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

VÕ ANH K - SN:18/11/2002 - Tại TP Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT: Tổ C, phường H, quận H, TP Đà Nẵng; chỗ ở: P số nhà B đường N, phường H, quận H, TP Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ M và bà Bùi Thị H; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/8/2024 – Có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông **Nguyễn Văn V** – SN: 1973; ông **Nguyễn Trần Việt T** - SN: 2002

Cùng địa chỉ: Tổ C phường H, quận H, TP Đà Nẵng - Ông V và ông T đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23h25 ngày 28/8/2024, tại khu vực ngã ba N - T, thuộc phường M, quận N, Đội CSĐTTP về Ma túy Công an quận N phát hiện, bắt quả tang Võ Anh K đang tàng trữ ma túy nhằm mục đích mua bán.

Tang vật thu giữ của K:

- 01 gói nilong bên trong chứa 4 viên nén, màu đỏ nhạt và 01 gói nilong chứa tinh thể rắn màu trắng thu giữ trên tay trái của Võ Anh K. Niêm phong ký hiệu K1.

- 01 điện thoại Iphone màu đen gắn sim số 0926592350. Niêm phong ký hiệu K2.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen đỏ, BKS: 43K1-43271.

Đến 01h30 phút ngày 29/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an quận N, TP. tiếp tục tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Võ Anh K tại số K T, P.Hòa Cường B, Q.H, TP.Đà Nẵng và tại nơi K thuê ở là Phòng 302 số nhà B đường N, P.Hòa Cường N, Q.H, TP.Đà Nẵng nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội của K.

Tiến hành kiểm tra điện thoại di động sim số 0926592350 của Khoa, phát hiện những nội dung liên quan đến việc mua bán ma túy của Khoa trong ngày 28/8/2024 như sau:

- Tại mục nhật ký điện thoại lúc 23h15 và 23h19 ngày 28/8/2024 có cuộc gọi đi từ số của K đến số điện thoại 0795.763.719 của nam thanh niên mua ma túy tại ngã ba N - T.

- Tại cuộc gọi đi ngày 28/8/2024, K chỉ ra số điện thoại 0327.871.774 là của người mua ma túy vào tối ngày 28/8/2024 tại Vũ trường N.

- Tại ứng dụng Telegram với tài khoản “Diệp Vấn” của K có nội dung việc mua bán ma túy của K với một tài khoản tên “A” vào tối ngày 28/8/2024 tại địa chỉ B Hồ X.

Tiến hành thử test K cho kết quả dương tính với ma túy. K khai nhận sử dụng ma túy thuốc lắc và ketamine vào ngày 18/8/2024 tại V, quận H, TP.Đà Nẵng.

Theo Kết luận giám định số: 714/KL-KTHS ngày 06/09/2024 của Phòng K1 kết luận:

- Các viên nén, màu đỏ nhạt, ký hiệu K1a gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu K1a là 1,540gam.

- Tinh thể rắn, màu trắng ký hiệu K1b gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu K1b là 1,314 gam.

Quá trình điều tra, từ lời khai nhận của Võ Anh K, các vật chứng thu giữ xác định:

Từ cuối tháng 6/2024, vì không có việc làm ổn định, cần tiền tiêu xài cá nhân nên K bắt đầu thực hiện hành vi mua bán ma túy loại Ketamine và thuốc lắc. Nguồn ma túy Khoa bán là mua của đối tượng tên “Đoàn” và đối tượng tên “L” không rõ nhân thân, lai lịch. K đã mua ma túy của Đoàn 3 lần, mỗi lần 5.000.000đ và đã bán hết; mua của L được 2 lần (*Lần 1: Tối ngày 20/8/2024, mua 05 viên thuốc lắc và 01 gói Ketamine với giá 3.000.000đ; Lần 2: Vào tối ngày 26/8/2024, mua 10 viên thuốc lắc và 04 gói Ketamine với giá 10.000.000đ*). Sau khi mua ma túy về K đem cất giấu tại nhà ở địa chỉ số K T, P.Hòa Cường B, Q.H, TP.Đà Nẵng, khi có khách liên hệ mua thì K về nhà lấy ma túy và đem đi bán. K mua ma túy thuốc lắc với giá 200.000đ/viên, bán với giá 300.000đ/viên; mua 01 gói ma túy Ketamine với giá 2.000.000đ, bán với giá từ 2.500.000đ đến 3.000.000đ để kiếm tiền lời chênh lệch.

Từ cuối tháng 6/2024 đến thời điểm bắt quả tang ngày 28/8/2024, K đã bán ma túy khoảng 10 lần cho nhiều người (không nhớ rõ lai lịch) và thu lợi khoảng 13.000.000đ. Trong số các lần bán ma túy, K nhớ được 04 lần, cụ thể như sau:

- **Lần 1:** Khoảng 22h00 ngày 21/8/2024, K bán cho nam thanh niên sử dụng số điện thoại 0795.763.719 (là người mua ma túy của K lúc bị lực lượng công an bắt quả tang tối ngày 28/8/2024) số lượng 02 viên thuốc lắc và 01 gói Ketamine với giá 3.600.000đ tại khu vực ngã tư T - H thuộc P . M, Q.N, TP.Đà Nẵng.

- **Lần 2:** Khoảng 22h00 ngày 28/8/2024, Khoa bán 04 viên thuốc lắc và 02 gói Ketamine cho một nam thanh niên (không rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 0327.871.774 với giá 6.700.000đ tại khu vực trước Vũ trường New Phương Đông Đ.

- **Lần 3:** Khoảng 22h30 ngày 28/8/2024, K bán 02 viên thuốc lắc và 01 gói Ketamine cho một nam thanh niên (không rõ lai lịch) sử dụng tài khoản tên “A” liên lạc trên ứng dụng Telegram với giá 3.000.000đ tại khu vực trước số nhà B Hồ X, TP.Đà Nẵng.

- **Lần 4:** Khoảng 23h00 ngày 28/8/2024, K đang ở nhà tại địa chỉ số K T, P.Hòa Cường B, Q.H, TP.Đà Nẵng thì có một nam thanh niên (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) sử dụng số điện thoại 0795.763.719 gọi vào số điện thoại của K là 0926.592.350 hỏi mua 04 viên thuốc lắc, 01 gói Ketamine với giá 4.200.000đ và hẹn giao dịch tại ngã ba đường N -T thuộc P . M, Q.N, TP.Đà Nẵng. K đồng ý và điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen đỏ, BKS 43K1-432.71 mang ma túy đi giao như đã hẹn thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số: 106/CT-VKSNHS ngày 29/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP . thì bị cáo Võ Anh K bị truy tố về tội: “*Mua Bán trái phép chất ma túy*”.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Anh K từ 07 năm 6 tháng đến 08 năm, 06 tháng tù giam.

*** Về tang vật:**

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy của Phòng K1 dán kín ký hiệu K1 (có dán băng keo trong bên ngoài), được niêm phong bởi các dấu tròn đỏ của Phòng K1, chữ ký của Giám định viên, Điều tra viên. Bên trong bì niêm phong chứa 0,918 gam mẫu Kla và 0,916 gam mẫu K1b và bao gói mẫu là ma túy.

- Đề nghị tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen gắn sim số 0926592350 (phương tiện bị cáo K liên lạc để mua bán ma túy).

- Đối với xe mô tô hiệu Airblade BKS: 43K1-43271 do ông Nguyễn Văn V đứng tên chủ sở hữu: Ngày 28/8/2024 ông V cho con ruột là Nguyễn Trần Việt T mượn và sử dụng xe trên. Sau đó, T cho lại Võ Anh K mượn. Việc K dùng xe thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy anh V và T không biết, không liên quan nên đề nghị trả lại xe mô tô nói trên cho ông Nguyễn Văn V.

Trách nhiệm dân sự : Đối với số tiền 13.000.000 đồng là tiền K thu lợi bất chính trong việc mua bán ma túy đề nghị truy thu sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì nên HĐXX không xem xét.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 23h25 ngày 28/8/2024, tại khu vực ngã ba N - T, thuộc phường M, quận N, TP.Đà Nẵng, Đội CSĐTTP về Ma túy Công an quận N phát hiện, bắt quả tang Võ Anh K đang tàng trữ 1,540 gam ma túy loại Methamphetamine và 1,314 gam Ketamine nhằm mục đích mua bán.

Trước đó, từ cuối tháng 6/2024 đến ngày bị bắt quả tang, trên địa bàn quận H và quận N, K còn bán ma túy nhiều lần (khoảng 10 lần) cho nhiều người (*hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch*) để thu lợi bất chính khoảng 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng).

[2] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Mặc dù bị cáo biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã nhiều lần cố ý thực hiện. Nên Viện kiểm sát nhân dân đã truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị mức hình phạt như trên đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội và phù hợp với tính chất vụ án.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Do tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây ra các tệ nạn mà còn là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm nghiêm trọng khác, làm mất trật tự trị an.

HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, đúng với tính chất hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

Song xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, tự khai nhận ra các lần mua bán khác ngoài lần bị bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo còn được phong tặng danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến” vào ngày 20/11/2022 do Trung đoàn BB971 phong tặng trong thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Võ Anh K, Cơ quan Công an Q.N đã ra Quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ.

- Đối với các đối tượng bán ma túy cho K tên “Đoàn”, “L” và những người mua ma túy của K: hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn tiếp tục điều tra xử lý sau.

- Đối với Vũ trường TOP TV không biết việc K sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn không đề cập hình thức xử lý là có căn cứ.

- Đối với xe mô tô hiệu Airblde BKS: 43K1-43271 do anh Nguyễn Văn V đứng tên chủ sở hữu: Ngày 28/8/2024 anh V cho con ruột là Nguyễn Trần Việt T

mượn và sử dụng xe trên. Sau đó T cho lại Võ Anh K mượn. Việc K dùng xe thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy anh V và T không biết, không liên quan nên Cơ quan CSĐT Công an Q. Ngũ Hành Sơn không đề cập hình thức xử lý là có căn cứ.

[3] Về tang vật:

- Đối với: 01 bì giấy của Phòng K1 dán kín ký hiệu K1 (có dán băng keo trong bên ngoài), được niêm phong bởi các dấu tròn đỏ của Phòng K1, chữ ký của Giám định viên, Điều tra viên. Bên trong bì niêm phong chứa 0,918 gam mẫu Kla và 0,916 gam mẫu K1b và bao gói mẫu là ma túy (vật phẩm cấm lưu hành) cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen gắn sim số 0926592350 xét thấy cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với xe mô tô hiệu Airblade BKS: 43K1-43271 xét thấy cần tuyên trả lại cho ông Nguyễn Văn V.

[4] Trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 13.000.000 đồng là tiền K thu lợi bất chính trong việc mua bán ma túy xét thấy cần tuyên truy thu sung vào ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Võ Anh K phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Căn cứ: Điểm b, Khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Anh K 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2024.

[2] Về tang vật: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy của Phòng K1 dán kín ký hiệu K1 (có dán băng keo trong bên ngoài), được niêm phong bởi các dấu tròn đỏ của Phòng K1, chữ ký của Giám định viên, Điều tra viên. Bên trong bì niêm phong chứa 0,918 gam mẫu Kla và 0,916 gam mẫu K1b và bao gói mẫu là ma túy.

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen gắn sim số 0926592350.

- Tuyên trả lại cho ông Nguyễn Văn V xe mô tô hiệu Airblade BKS: 43K1-43271, số khung: RLHJF6321HZ294485; số máy: JF63E2353586.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án quận Ngũ hành Sơn, theo văn bản giao nhận vật chứng lập ngày 31/10/2024)

[3] Trách nhiệm dân sự: Tuyên truy thu của Võ Anh K 13.000.000đ (mười ba triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

[4] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Riêng người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND quận NHS;

tòa

- Công an quận NHS;

- Công an trại tạm giam Tp Đà Nẵng;

- Chi cục THADS quận NHS;

- Những người tham gia tố tụng;

- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên

Trần Công Hoan